

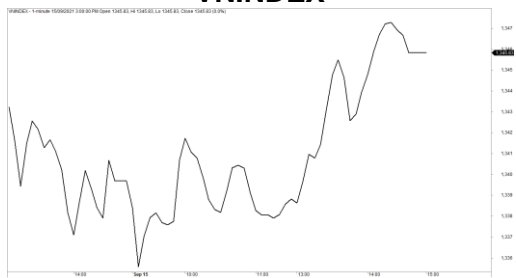
Market Today: Khối ngoại mua ròng trở lại

15/09/2021

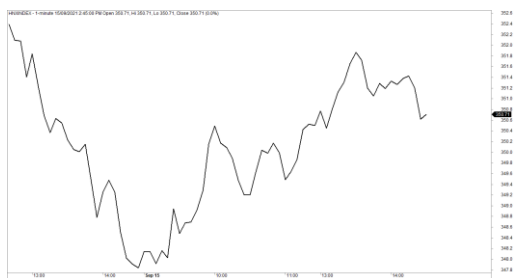
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,345.83	350.75	95.81
% ngày	0.46%	0.83%	0.84%
% tuần	0.92%	1.00%	1.54%
% tháng	-0.83%	4.09%	3.95%
% năm	50.16%	174.17%	60.86%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	19,021	3,174	2,453
TB 1 tuần	19,986	3,168	2,081
TB 1 tháng	23,189	3,735	1,990
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,640.69	24.14	36.77
Bán	1,656.84	19.95	12.23
Giá trị ròng	-16.15	4.19	24.53
Độ rộng TT			
Mã Tăng	255	160	194
Mã Giảm	118	65	134
Không Đổi	39	125	575
Chỉ số chính			
P/E	16.40	18.68	22.04
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,146	410	1,358
LS Cổ tức	1.30%	2.08%	4.02%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục sau 2 phiên giảm điểm liên tiếp. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.46% dừng tại 1345.83 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.83% neo tại 350.75 điểm; Chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng 0.84% dừng tại 95.81 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 22,557 tỷ đồng.

Các mã vốn hoá lớn ghi nhận diễn biến tăng giá tích cực với MSN tăng hết biên độ khi cổ phiếu liên quan MML cũng tăng mạnh gần đây sau diễn biến cơ cấu lại của doanh nghiệp này. Ngoài ra, PNJ (+3.3%), GAS (+2.8%), HPG (+2.3%), GVR (+1.3%), TPB (+1.7%)... cũng có diễn biến khá tích cực. Ngược lại, nhóm Ngân hàng tiếp tục suy yếu nhưng lực bán cũng suy yếu ở nhóm này.

Về nhóm ngành, Thực phẩm-Đồ uống (MSN, MML, ANV, AGM), Thép (HPG, HSG, NKG, SMC) có diễn biến tích cực nhất.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng nhưng không đáng kể. MSN (94 tỷ), HSG (55 tỷ), VHC (27 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (72 tỷ), VHM (54 tỷ), FUEVFNVD (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ duy trì đà tăng và kiểm định vùng kháng cự 1,350 – 1,355 điểm. Điểm tích cực là dòng tiền có dấu hiệu hướng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, nhưng thanh khoản vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại nhóm cổ phiếu này. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ vẫn tỏ ra hiệu quả hơn. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và chiến lược phù hợp trong ngắn hạn là nên chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu để tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



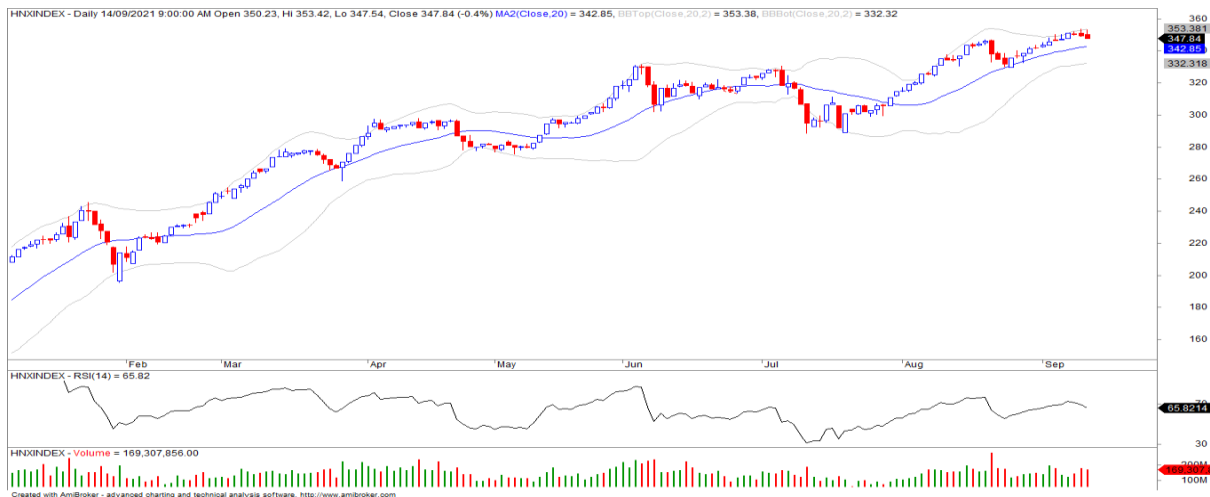


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1345.83	0.46%
VN30	1444.85	0.47%
VN Mid	1682.17	0.95%
VN Small	1657.18	1.65%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1640.69	
Bán	1656.84	
GT rỗng	-16.15	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIP	700	7.00%
SJF	440	6.96%
HT1	1500	6.96%
PTL	580	6.95%
NKG	2850	6.95%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HVN	-1850	-6.46%
TCO	-2100	-6.16%
BFC	-1300	-3.87%
PHC	-650	-3.32%
HAH	-2300	-3.18%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	364,583	
VHM	358,398	
VIC	350,080	
HPG	224,988	
VNM	181,826	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	29,045,780	27,407,105
HQC	22,062,500	9,439,605
HSG	21,600,000	13,020,940
DLG	19,053,200	7,878,205
ROS	16,257,100	9,631,740

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	350.75	0.83%
HN30	576.92	0.77%
VNX AllSh	1376.6	0.63%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	24.14	
Bán	19.95	
GT rỗng	4.19	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GKM	2800	9.96%
NBC	2100	9.86%
TVD	1600	9.82%
TKU	4100	9.81%
BTS	800	9.76%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CAG	-3800	-9.95%
WSS	-600	-4.96%
NVB	-900	-2.90%
LAS	-500	-2.62%
KLF	-100	-2.22%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	77,875	
SHB	49,294	
VCS	18,736	
BAB	16,569	
IDC	13,170	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	19,652,354	10,284,306
SHB	10,257,796	17,074,680
HUT	9,786,962	3,930,885
ACM	7,372,114	2,505,095
VIG	6,638,802	2,720,767

Nguồn: Bloomberg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	95.81	0.84%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	36.77	
Bán	12.23	
GT rỗng	24.53	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TOS	11609	14.85%
SEA	4945	13.29%
DDV	4383	12.14%
CST	2387	11.59%
C4G	788	7.43%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SGI	-4492	-13.65%
SCG	-6922	-11.61%
BMS	-2001	-7.36%
QNC	-933	-6.57%
PSP	-708	-4.66%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	179,973	
MCH	89,312	
BSR	57,238	
VEA	56,510	
GE2	40,346	

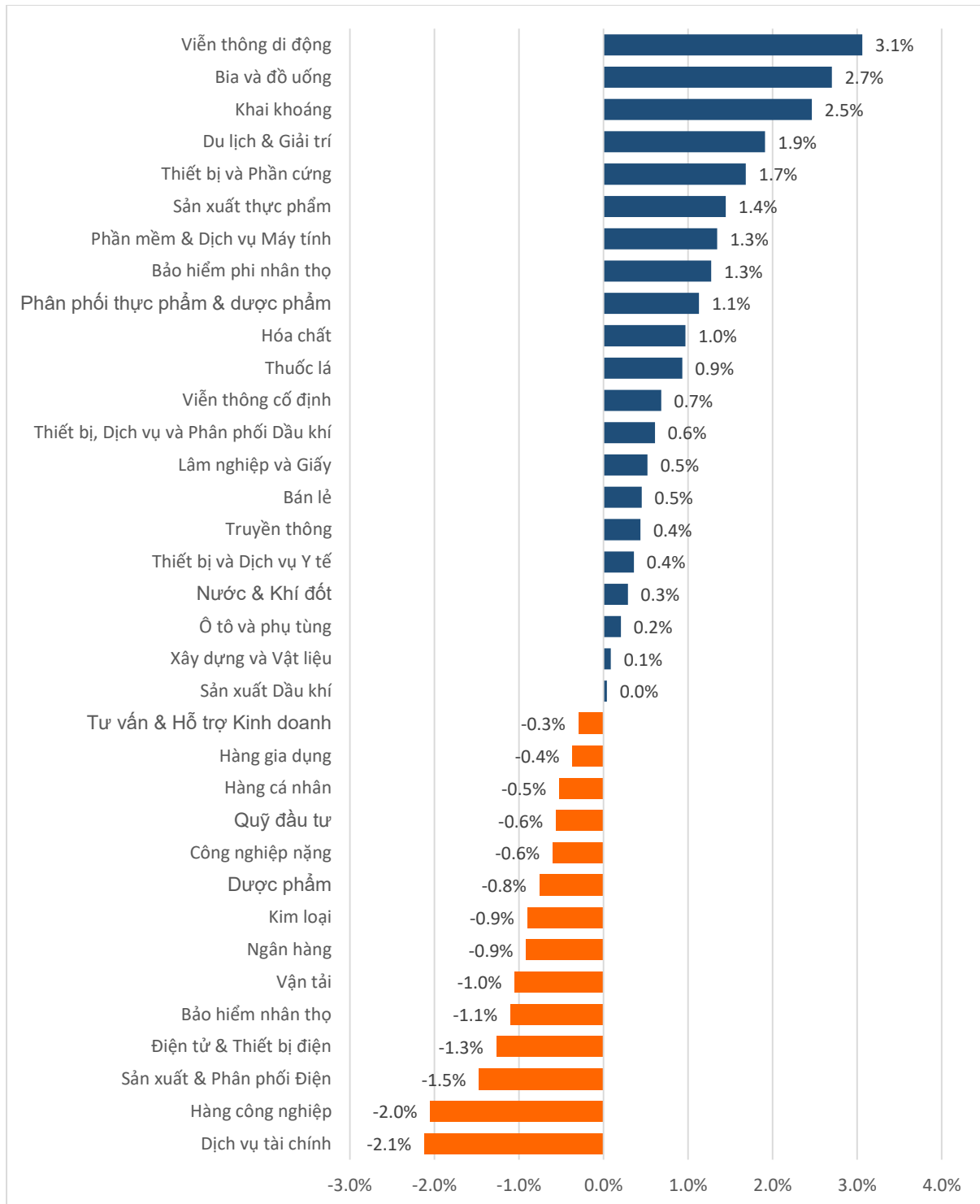
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	18,402,917	9,427,049
VHG	9,169,968	3,368,007
KSH	8,790,699	3,484,969
DDV	8,506,906	4,589,216
HHV	5,848,214	8,182,814

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



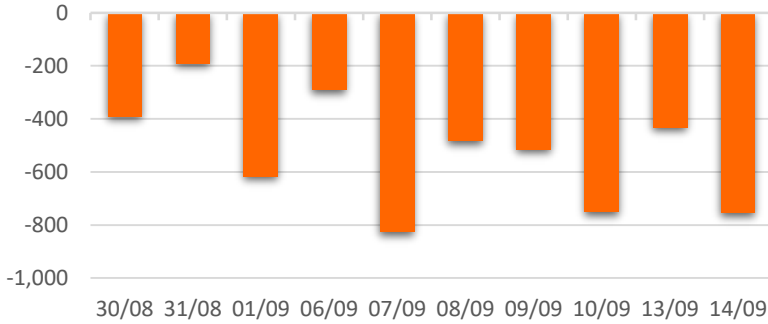
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

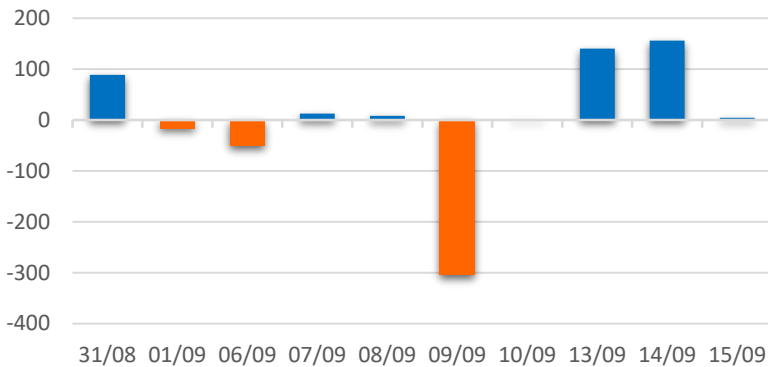
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MSN	93,616	VNM	72,200
HSG	54,888	VHM	54,244
VHC	27,223	FUEFVND	50,019
KBC	26,429	GEX	24,631
MBB	24,124	CTG	23,485

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

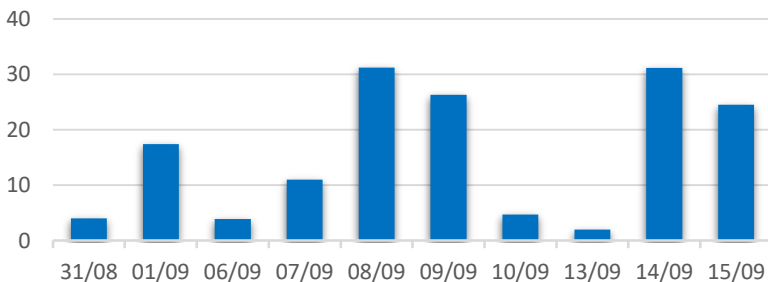
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
THD	11,936	PLC	5,288
CEO	3,576	PVS	2,650
MBG	497	VNR	1,461
LAS	439	API	1,149
DL1	396	SMT	590

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	23,631	MML	3,227
ACV	6,645	BSR	2,959
MCH	617	AMS	668
SKH	430	DDV	658
NHT	362	VEA	487

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



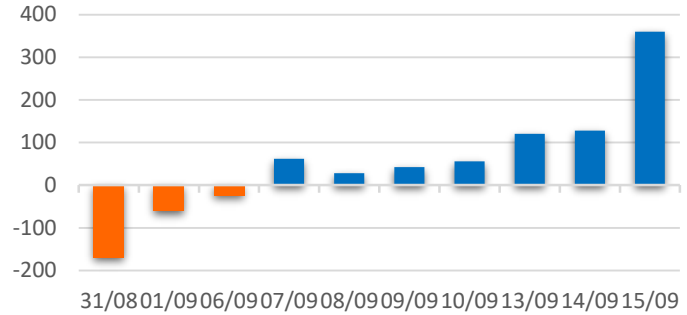
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

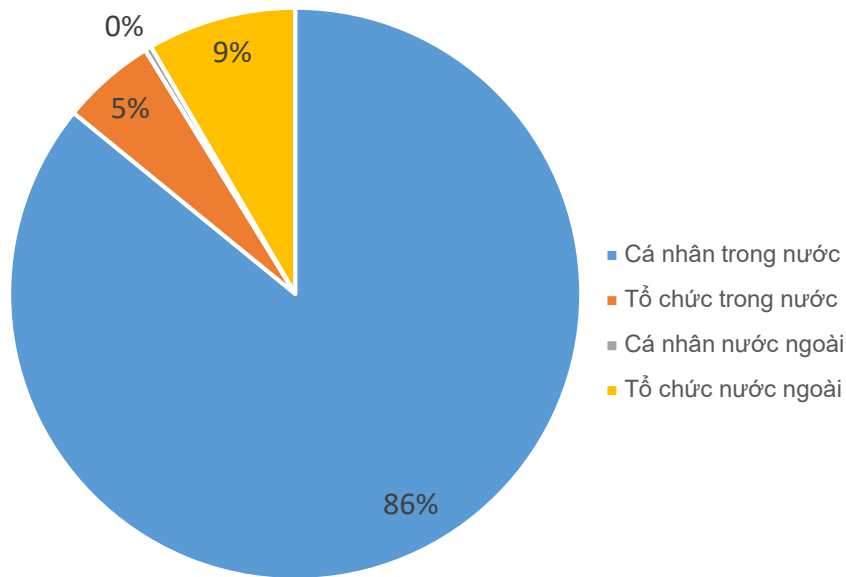
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	87,877	NKG	6,443
VHM	50,901	BID	5,637
FUEVFVND	50,168	MWG	3,723
HSG	36,582	BSI	943
MSN	30,126	GMD	795

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

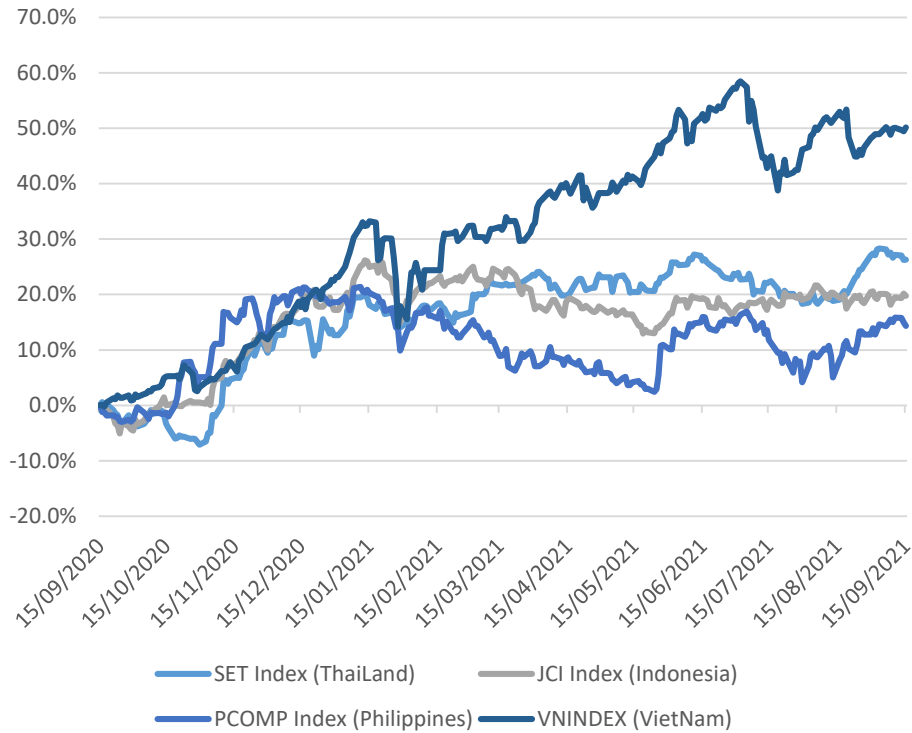


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

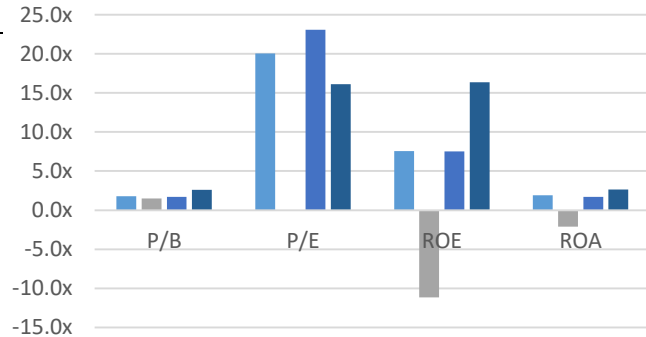
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.5x	1.7x	2.6x
P/E		20.0x	#N/A N/A	23.1x	16.1x
ROE	%	7.56	(11.14)	7.53	16.34
ROA	%	1.91	(2.13)	1.70	2.65
Vốn hóa	Tỷ USD	566.04	517.53	184.62	224.74
GTGD	Triệu USD	2.26	0.76	0.10	0.79
LS cổ tức	%	2.55	1.97	1.64	1.20

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written